

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**Môn: Giáo dục công dân lớp 7****Thời gian làm bài: 45 phút****Phần I - Trắc nghiệm** (3 điểm – mỗi lựa chọn đúng cho 0,25 điểm. Lựa chọn đáp án đúng)**Câu 1.** Việc làm nào sau đây thể hiện đúng nhất truyền thống yêu nước?

- A. Lao động dọn vệ sinh đài tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ ở địa phương.
- B. Tự giác phòng chống dịch bệnh
- C. Thăm hỏi gia đình chính sách.
- D. Xem thời sự hằng ngày.

Câu 2. Bác Hồ từng dạy: “Các vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước”. Câu nói này thể hiện truyền thống nào dưới đây?

- A. Yêu thương con người.
- B. Yêu nước.
- C. Tôn sư trọng đạo.
- D. Hiếu học.

Câu 3. Việc làm nào sau đây thể hiện sự quan tâm, cảm thông, chia sẻ?

- A. Lắng nghe, động viên khi bạn gặp chuyện buồn.
- B. Quay video khi thấy bạn bị đánh.
- C. Kể lể với bạn bè về bệnh tật của mình.
- D. Những bạn bị ngơ, đần độn thì không trò chuyện.

Câu 4. Khi bạn bị ốm, em và các bạn cùng lớp đến thăm. Việc làm đó thể hiện thái độ nào sau đây?

- A. Biết ơn.
- B. Quan tâm, chia sẻ.
- C. Thông cảm.
- D. Thương hại.

Câu 5. Biểu hiện nào sau đây **không** thể hiện sự tự giác, tích cực trong học tập?

- A. Xem xong phim rồi học bài sau cũng ổn.
- B. Cố gắng vượt khó trong học tập.
- C. Học bài và làm bài đầy đủ khi đến lớp.
- D. Tích cực xây dựng ý kiến khi hoạt động nhóm.

Câu 6. Trước khi kiểm tra giữa học kì 1, Hoa xây dựng và thực hiện kế hoạch ôn tập cụ thể, phù hợp. Việc làm đó thể hiện điều gì?

- A. Tích cực trong hoạt động tập thể.
- B. Tích cực trong hoạt động xã hội.
- C. Tích cực trong lao động.
- D. Tích cực trong học tập.

Câu 7. Hành vi nào sau đây biểu hiện **không** giữ chữ tín?

- A. Hoa mang trả sách cho Trần đúng thời gian như đã hứa.
- B. Hải thường hẹn với bạn rồi quên.
- C. Hà luôn giữ lời hứa với mọi người.
- D. Ông Tân luôn đảm bảo chất lượng tốt nhất với tất cả hợp đồng kinh doanh.

Câu 8. Người giữ chữ tín thường có biểu hiện nào sau đây?

- A. Luôn nói một đằng, làm một nẻo.
- B. Luôn đề cao vai trò của bản thân.
- C. Luôn đúng hẹn.
- D. Luôn chỉ tin bản thân mình.

Câu 9. Những sản phẩm tinh thần, vật chất có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác được gọi là

- A. truyền thống văn hóa.
- B. sản văn hóa.
- C. giá trị văn hóa.
- D. thành tựu văn hóa.

Câu 10. Hành vi nào vi phạm pháp luật trong việc giữ gìn bảo vệ các di sản văn hóa?

- A. Giữ gìn sạch đẹp di tích, danh lam thắng cảnh.
- B. Phát hiện cổ vật đem nộp cho cơ quan có trách nhiệm.
- C. Lấy cắp cổ vật về nhà.
- D. Tổ chức tham quan, tìm hiểu di tích lịch sử.

Câu 11. Đau *không phải* là biểu hiện của cơ thể khi bị căng thẳng?

- A. Mệt mỏi.
- B. Đau bụng.
- C. Chán ăn.
- D. Tự tin.

Câu 12. Tình huống nào sau đây gây căng thẳng?

- A. Ngủ quên nên đi học trễ.
- B. Không quan tâm việc học của con.
- C. Thường xuyên chơi thể thao.
- D. Luôn quan tâm điểm số học tập của con.

Phần II- Tự luận (7 điểm)

Câu 1 (2 điểm). T mượn C quyển truyện và hứa sẽ trả bạn sau 1 tuần. Nhưng do bận tập văn nghệ để tham gia biểu diễn nên T chưa kịp đọc. T nghĩ chắc C đã đọc truyện rồi nên vẫn giữ lại, bao giờ đọc xong sẽ trả.

- a. Theo em, T có phải là người giữ chữ tín hay không? Vì sao?
- b. Em đã giữ chữ tín với bạn bè và thầy cô như thế nào?(nêu được 4 việc làm)

Câu 2 (3 điểm).

Trong chuyến ngoại khoá đến thăm khu di tích Văn Miếu Trấn Biên thấy trên vách đá có những chữ khắc và viết chằng chịt. Bạn A tỏ thái độ phê phán không hài lòng về những việc làm đó. Ngược lại một số bạn đồng tình, vì theo họ làm vậy để lưu giữ kỉ niệm của du khách.

- a. Em đồng tình với quan điểm nào ? Vì sao ?
- b. Là học sinh em sẽ làm như thế nào để góp phần bảo vệ di sản văn hóa?(nêu được ít nhất 2 việc làm)

Câu 3 (2 điểm). Em sẽ làm gì khi gặp tình huống dưới đây:

Trong trường em học, có một anh học lớp trên thường xuyên đe dọa khiến em cảm thấy lo lắng.

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**Phần I - Trắc nghiệm khách quan (3 điểm – mỗi lựa chọn đúng cho 0,25 điểm)**

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
A	B	A	B	A	D	B	C	B	C	D	D

Phần II- Tự luận (7 điểm)

Câu	Yêu cầu	Điểm
Câu 1 (2 điểm)	a. T không phải là người giữ chữ tín.	0.5
	Vì T đã không biết trọng lời hứa, đúng hẹn với bạn của mình.	0.5
	b. Học sinh nêu được 1 việc làm cụ thể mà mình đã giữ chữ tín với bạn bè và thầy cô.	1,0
Câu 2 (3 điểm)	a. Đồng tình với quan điểm của bạn A.	0.5
	* Vì:	
	- Di tích lịch sử là tài sản của dân tộc nói lên truyền thống của dân tộc, thể hiện công đức của tổ tiên.	0.5
	- Hành vi viết và khắc chữ gây hủy hoại cho di sản mà việc làm đó bị nhà nước nghiêm cấm.	0.5
	- Chúng ta phải có trách nhiệm giữ gìn và bảo vệ.	0.5
	b. Học sinh nêu được ít nhất 2 việc làm để góp phần bảo vệ di sản văn hóa:	1.0
	- Tìm hiểu giới thiệu về các di sản văn hóa.	
	- Giữ gìn vệ sinh khu di sản văn hóa tại địa phương...	
Câu 3 (2 điểm)	Đưa ra được các cách xử lý phù hợp với tình huống.	
	Em sẽ bình tĩnh và tìm hiểu nguyên nhân.	1.0
	Em sẽ nói việc này cho thầy cô, cha mẹ để giúp đỡ giải quyết sự việc.	1.0

Giáo viên linh hoạt chấm theo cách diễn đạt của học sinh.

KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I

MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN, LỚP 7

Thời gian: 45 phút

Hình thức: Kết hợp TN và TL (30 – 70)

T T	Mạch nội dung	Nội dung (Tên bài/Chủ đề)	Mức độ nhận thức								Tổng		Tổng điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Tổng số câu		
			TN	T L	T N	TL	T N	TL	T N	T L	TN	TL	
1	GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC	1.Tự hào về truyền thống quê hương	C1,2								2		0,5
2		2.Quan	C3,4								2		0,5

		tâm, thông cảm và chia sẻ.											
3		3.Học tập tự giác, tích cực	C5,6							2		0.5	
4		4.Giữ chữ tín	C7,8			1/2C 1		1/2C 1		2	1	2,5	
5		5.Bảo tồn di sản văn hóa	C9,10			½ C2			½ C2	2	1	3,5	
6	GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỐNG	6.Ứng phó với tâm lí căng thẳng.	C11,1 2					C3		2	1	2,5	
Tổng số câu			12			1		1+ 1/2		1/ 2	12	3	10 điểm
Tỉ lệ %			30%	30%		30%		10%		30 %	70 %		
Tỉ lệ chung			60%			40%			100%				

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I
MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN, LỚP 7**

TT	Mạch nội dung	Nội dung (Tên bài/Chủ đề)	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ đánh giá			
				Nhậ n biết	Thô ng hiểu	Vận dun g	Vận dun g cao
1	GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC	1. Tự hào về truyền thống quê hương	Nhận biết: - Nêu được một số truyền thống văn hoá của quê hương. - Nêu được truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm của quê hương. Vận dụng: - Phê phán những việc làm trái ngược với truyền thống tốt đẹp của quê hương. - Xác định được những việc cần làm phù hợp với bản thân để giữ gìn phát huy truyền thống quê hương. Vận dụng cao: Thực hiện được những việc làm phù hợp để giữ gìn, phát huy truyền thống của quê hương.	2TN			
		2. Quan tâm, cảm thông và chia sẻ	Nhận biết: Nêu được những biểu hiện của sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ với người khác.	2TN			

			Thông hiểu: Giải thích được vì sao mọi người phải quan tâm, cảm thông và chia sẻ với nhau. Vận dụng: - Đưa ra lời/cử chỉ động viên bạn bè quan tâm, cảm thông và chia sẻ với người khác. - Phê phán thói ích kỉ, thờ ơ trước khó khăn, mất mát của người khác. Vận dụng cao: Thường xuyên có những lời nói, việc làm thể hiện sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ với mọi người.				
		3. Học tập tự giác, tích cực	Nhận biết: Nêu được các biểu hiện của học tập tự giác, tích cực. Thông hiểu: Giải thích được vì sao phải học tập tự giác, tích cực. Vận dụng: Góp ý, nhắc nhở những bạn chưa tự giác, tích cực học tập để khắc phục hạn chế này. Vận dụng cao: Thực hiện được việc học tập tự giác, tích cực.	2TN			
		4. Giữ chữ tín	Nhận biết: - Trình bày được chữ tín là gì. - Nêu được biểu hiện của giữ chữ tín. Thông hiểu: - Giải thích được vì sao phải giữ chữ tín. - Phân biệt được hành vi giữ chữ tín và không giữ chữ tín. Vận dụng: Phê phán những người không biết giữ chữ tín. Vận dụng cao: Luôn giữ lời hứa với người thân, thầy cô, bạn bè và người có trách nhiệm.	2TN	1/2T L		1/2T L
		5. Bảo tồn di sản văn hoá	Nhận biết: - Nêu được khái niệm di sản văn hoá. - Liệt kê được một số loại di sản văn hoá của Việt Nam. - Nêu được quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân đối với việc bảo vệ di sản văn hoá. - Liệt kê được các hành vi vi phạm pháp luật về bảo tồn di sản văn hoá và cách đấu tranh, ngăn chặn các hành vi đó. Thông hiểu: - Giải thích được ý nghĩa của di sản văn hoá đối với con người và xã hội. - Trình bày được trách nhiệm của học	2TN	1/2T L		

			sinh trong việc bảo tồn di sản văn hoá. Vận dụng: Xác định được một số việc làm phù hợp với lứa tuổi để góp phần bảo vệ di sản văn hoá. Vận dụng cao: Thực hiện được một số việc cần làm phù hợp với lứa tuổi để góp phần bảo vệ di sản văn hoá.			1/2 TL	
2	GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỐNG	6. Ứng phó với tâm lí căng thẳng	Nhận biết: - Nêu được các tình huống thường gây căng thẳng. - Nêu được biểu hiện của cơ thể khi bị căng thẳng. Thông hiểu: - Xác định được nguyên nhân và ảnh hưởng của căng thẳng - Dự kiến được cách ứng phó tích cực khi căng thẳng. Vận dụng: - Xác định được một cách ứng phó tích cực khi căng thẳng. - Thực hành được một số cách ứng phó tích cực khi căng thẳng.	2TN		1TL	
Tổng				12 TN	1 TL	1+1 /2T L	½ TL
Tỉ lệ %				30	30	30	10
Tỉ lệ chung				60		40	